

Số: **4019**/LĐTBXH-ATLĐ

V/v điều chỉnh tên nghề, công việc  
nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc  
biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm  
trong sổ bảo hiểm xã hội

Hà Nội, ngày **05** tháng **10** năm **2015**

Kính gửi: Công ty cổ phần Sứ Kỹ thuật Hoàng Liên Sơn

Trả lời công văn số 50/SUHLS-TCHC ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Công ty cổ phần Sứ Kỹ thuật Hoàng Liên Sơn về việc điều chỉnh tên nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong sổ bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Đồng ý điều chỉnh một số tên nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm mà Công ty cổ phần Sứ Kỹ thuật Hoàng Liên Sơn đã xếp và trả lương nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng ghi sai trong sổ bảo hiểm xã hội của người lao động (Danh mục điều chỉnh tên nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đính kèm theo công văn này).

2. Đề nghị Công ty cổ phần Sứ Kỹ thuật Hoàng Liên Sơn chỉ đạo các đơn vị chuyên môn khi lập hồ sơ đề nghị cấp sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động cần ghi đúng tên nghề theo Danh mục đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên (03 bản);
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam (02 bản);
- Sở LĐTBXH tỉnh Yên Bái;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Yên Bái
- Vụ Bảo hiểm xã hội;
- Vụ Lao động - Tiền lương;
- Lưu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đoãn Mậu Diệp**

## PHỤ LỤC

**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH TÊN NGHỀ, CÔNG VIỆC NẶNG NHỌC, ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM**

(Kèm theo công văn số 4019 /LĐTBXH-ATLĐ ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên nghề, công việc ghi trong sổ BHXH	Lương 235/HĐBT	Lương theo Nghị định 26/CP ngày 23/5/1993	Lương theo Nghị định 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004	Tên được công nhận của các nghề, công việc nêu tại cột a	Quyết định của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH có quy định nghề, công việc được công nhận tại cột e
	a	b	c	d	e	g
1	Công nhân vận hành máy ép gạch chịu lửa; Công nhân vận hành máy nghiền xào thạch cao; Công nhân vận hành máy nghiền xào Thạch anh; Công nhân vận hành máy nghiền, sào thạch cao; Công nhân vận hành - Máy nghiền, sào thạch anh; Công nhân vận hành máy nghiền bi; Công nhân vận hành máy nghiền; Công nhân vận hành máy nghiền thạch cao; Công nhân máy nghiền, xào Thạch cao; Công nhân vận hành máy ép phôi liệu; Công nhân máy nghiền, sào Thạch cao; Công nhân ép tinh và luyện tinh phôi liệu; Công nhân luyện tinh và ép tinh phôi liệu; Công nhân nghiền ép liệu; Công nhân nghiền ép liệu sứ; Công nhân nguyên liệu sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân nghiền ép nguyên liệu; Ép tinh và luyện tinh nguyên liệu; Công nhân ép tinh và luyện tinh nguyên liệu; Công ty CP Sứ kỹ thuật HLS: Công nhân tổ chân không; Công nhân nguyên liệu sứ cách điện bậc 1/7;	Thang lương 7 bậc; A1.6 vật liệu xây dựng Nhóm II	Thang lương CNSX 7 bậc; A7. Vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Thang lương 7 bậc; A.1.8 Xây dựng cơ bản, vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Gia công nguyên liệu sản xuất gạch ốp lát, sứ vệ sinh.	Quyết định số 1629/LĐTBXH-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 1996 (Điều kiện lao động loại IV)



09919838

	Công nhân tổ chân không bậc 1/7; Công nhân gia công nguyên liệu sản xuất gạch ốp lát; Công nhân gia công nguyên liệu, Vận hành máy nghiền; Công nhân gia công nguyên liệu sứ; Công nhân nguyên liệu; Công nhân luyện đất chân không.					
2	Công nhân làm khuôn sản phẩm sứ; CN; Công nhân; Công nhân tạo hình sứ điện; Công nhân tạo hình sứ cách điện; Công nhân tạo hình sứ, Công nhân tạo hình sản phẩm; Công nhân tạo hình sản phẩm sứ; Công nhân tạo hình; Công nhân sản xuất sứ cách điện; Công nhân tổ tạo hình; Công nhân tạo hình sản phẩm sứ cách điện loại lớn; Công nhân tạo hình sứ cách điện loại lớn; Công nhân tạo hình sứ cách điện (loại lớn); Công nhân tạo hình sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân bậc 1/7; Công nhân bậc 3/7; Công ty CP Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn; Công nhân.	Thang lương 7 bậc; A1.6 vật liệu xây dựng Nhóm II	Thang lương CNSX 7 bậc; A7. Vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Thang lương 7 bậc; A.1.8 Xây dựng cơ bản, vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Làm khuôn sản phẩm sứ, thủy tinh.	Quyết định số 1629/LĐTBXH-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 1996 (Điều kiện lao động loại IV)
3	Công nhân Chuyển xếp sản phẩm Sứ ra vào lò; Công nhân chuyển xếp sứ cách điện ra vào lò; Công nhân chuyển xếp sứ cách điện ra vào lò; Công nhân chuyển xếp sứ ra vào lò; Công nhân ra vào lò; Chuyển xếp sản phẩm sứ ra vào lò sấy; Công nhân chuyển xếp sản phẩm sứ cách điện ra vào lò sấy; Công nhân chuyển xếp sứ cách điện ra vào lò sấy; Công nhân chuyển xếp sản phẩm sứ cách điện ra	Thang lương 7 bậc; A1.6 vật liệu xây dựng Nhóm II	Thang lương CNSX 7 bậc; A7. Vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Thang lương 7 bậc; A.1.8 Xây dựng cơ bản, vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Chuyển xếp sản phẩm sứ, thủy tinh ra, vào lò sấy.	Quyết định số 1629/LĐTBXH-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 1996 (Điều kiện lao động loại IV)



	vào lò nung; Công nhân chuyển xếp sứ cách điện ra vào lò nung; Công nhân sấy sản phẩm sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân sấy sản phẩm; Công nhân ra vào lò sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân ra vào lò bậc 1/7; Công nhân sấy sản phẩm bậc 1/7.					
4	Công nhân nung men; Công nhân đánh bóng và tráng men sứ cách điện; Công nhân đánh bóng, tráng men sứ cách điện loại lớn; Công nhân tráng men sản phẩm; Công nhân tráng men sản phẩm sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân tráng men sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân tráng men; Công nhân tráng men SP; Công nhân tráng men bậc 1/7; Công nhân đánh bóng và tráng men.	Thang lương 7 bậc; A1.6 vật liệu xây dựng Nhóm II	Thang lương CNSX 7 bậc; A7. Vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Thang lương 7 bậc; A.1.8 Xây dựng cơ bản, vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Nung men.	Quyết định số 1453/LĐTBXH-QĐ ngày 13 tháng 10 năm 1995 (Điều kiện lao động loại IV)
5	Công nhân vận hành, sửa chữa lò tròn nung sứ; Công nhân vận hành sửa chữa lò tròn nung sứ; Kỹ thuật viên vận hành lò nung sứ cách điện; Công nhân vận hành sửa chữa lò tròn nung sứ; Kỹ thuật viên vận hành lò nung sứ cách điện; Kỹ sư vận hành, sửa chữa lò tròn nung sứ; Cử nhân, kỹ thuật viên vận hành lò nung; Kỹ sư vận hành lò nung bậc 1/8; Công nhân vận hành lò nung; Công nhân đốt lò; Nhân viên trực đốt lò; Nhân viên đốt lò; Chuyên viên; Kỹ sư vận hành lò nung; Kỹ sư vận hành lò nung; Kỹ sư - vận hành lò nung; Kỹ sư vận hành lò; Kỹ sư điện.	Thang lương 7 bậc; A1.6 vật liệu xây dựng Nhóm II	Thang lương CNSX 7 bậc; A7. Vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Thang lương 7 bậc; A.1.8 Xây dựng cơ bản, vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Vận hành, sửa chữa lò tròn nung sứ.	Quyết định số 1453/LĐTBXH-QĐ ngày 13 tháng 10 năm 1995 (Điều kiện lao động loại IV)

6	Công nhân phân loại đóng gói sản phẩm; Công nhân KCS; Công nhân phân loại sản phẩm; Công nhân hoàn thiện sản phẩm sứ cách điện bậc 1/7; Công nhân hoàn thiện sản phẩm; Công nhân hoàn thiện và kiểm tra chất lượng sản phẩm; Công nhân bậc 1/7 tổ KCS sứ cách điện; Công nhân tổ KCS bậc 1/7; Công nhân hoàn thiện và KCS sản phẩm; Công nhân kiểm tra và hoàn thiện sản phẩm sứ cách điện.	Thang lương 7 bậc; A1.6 vật liệu xây dựng Nhóm II	Thang lương CNSX 7 bậc; A.7. Vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Thang lương 7 bậc; A.1.8 Xây dựng cơ bản, vật liệu xây dựng, sành sứ, thủy tinh Nhóm III	Phun men, sửa và làm sạch sản phẩm sứ vệ sinh.	Quyết định số 1629/LĐT BXH-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 1996 (Điều kiện lao động loại IV)
7	CN vệ sinh công nghiệp; Công nhân vệ sinh công nghiệp; Công nhân phục vụ; Nhân viên phục vụ.		Thang lương viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ ở doanh nghiệp	Thang lương nhân viên thừa hành, phục vụ ở các công ty nhà nước	Vệ sinh công nghiệp trong các phân xưởng sản xuất chính.	Quyết định số 1629/LĐT BXH-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 1996 (Điều kiện lao động loại IV)